



**DANH SÁCH SINH VIÊN CHƯA HOÀN THÀNH HỌC PHÍ HỌC KỲ 2
NĂM HỌC 2021 - 2022 - KHOA DU LỊCH - SỨC KHỎE**

(Đính kèm Thông báo số **756** /TB-BVU ngày **26/01/2022** của Trường Đại học BR-VT)

STT	Mã sinh viên	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Học phí HK2
1	18032779	Nguyễn Minh	Anh	18/12/2000	DH18DL1	2,610,000
2	19034609	Nguyễn Thị Lan	Anh	21/05/2001	DH19DL1	11,120,000
3	19034674	Lã Thị Ngọc	Anh	05/08/2001	DH19DL1	7,205,000
4	19034471	Lưu Thùy	Anh	13/01/2001	DH19DQ	9,025,000
5	20035666	Trần Thị Quế	Anh	24/06/2002	DH20DD	7,260,000
6	19033860	Trần Thị	Ánh	02/08/2001	DH19KS2	12,370,000
7	20035037	Lý Mỹ	Âu	01/01/2002	DH20DL1	9,080,000
8	20035786	Nguyễn Ngọc	Bảo	28/12/2001	DH20DL1	7,205,000
9	18033605	Hoàng Thị	Bích	27/11/2000	DH18DL2	9,870,000
10	18033641	Nguyễn Hoàng	Châu	08/05/2000	DH18DL2	1,875,000
11	18033426	Lê Thị Mỹ	Châu	20/03/2000	DH18KS	2,040,000
12	20034932	Tô Thị Kim	Chi	15/04/2002	DH20DL2	9,080,000
13	18034084	Hồ Thị Kim	Chung	17/10/2000	DH18DL2	1,250,000
14	19034747	Đào Quang	Cường	30/07/2001	DH19KS2	12,370,000
15	19033718	Nguyễn Hồng	Đào	11/04/2001	DH19DQ	11,855,000
16	18033612	Huỳnh Tấn	Đạt	23/04/2000	DH18KS	1,875,000
17	20035787	Bùi Nhật	Đông	03/10/2002	DH20KS2	3,915,000
18	20030033	Bùi Văn	Đức	08/08/2001	DH20LH	7,040,000
19	16031198	Vũ Thị	Dung	03/07/1998	DH16DL1	1,875,000
20	18033444	Trần Thùy	Dung	15/04/2000	DH18DL2	1,875,000
21	19034052	Lê Nguyễn Ánh	Dương	17/07/2001	DH19DL1	10,495,000
22	20035393	Lâm Đình	Duy	16/08/2002	DH20KS2	8,290,000
23	18032844	Nguyễn Trần Ngọc	Duyên	28/10/2000	DH18KS	2,040,000
24	19034469	Trần Thị Ngọc	Duyên	22/07/1997	DH19KS1	17,160,000
25	20035465	Nguyễn Thị Quỳnh	Duyên	16/11/2001	DH20QU	3,915,000
26	20035793	Nguyễn Thụy Ngân	Giang	15/02/2001	DH20LH	5,000,000
27	19033816	Nguyễn Thị Thu	Hà	02/02/2001	DH19DL1	12,370,000
28	19034199	Hoàng Thị Thu	Hà	07/11/2001	DH19DL1	12,370,000
29	20035545	Ngô Quốc	Hải	01/12/2002	DH20DL1	6,610,000
30	19034348	Nguyễn Thị Ngọc	Hân	14/10/2000	DH19KS2	12,370,000
31	20034935	Trần Nguyễn Bảo	Hân	30/07/2002	DH20DL1	9,080,000
32	20035696	Nguyễn Thái Gia	Hân	14/09/2002	DH20LH	6,875,000
33	18033093	Nguyễn Thị Lệ	Hằng	25/04/2000	DH18DL1	1,875,000
34	19034244	Trần Thị Thu	Hằng	22/01/2001	DH19KS1	12,535,000
35	20034974	Phạm Kim	Hằng	17/05/2002	DH20QK	10,955,000
36	20035712	Lâm Ngọc	Hậu	09/04/2002	DH20KS2	3,915,000
37	18033368	Trần Thị Kim	Hoàng	13/01/2000	DH18DL2	1,875,000
38	20035638	Lê Trương Gia	Hưng	23/08/2002	DH20KS2	3,915,000
39	17032094	Nguyễn Thị Kim	Hương	22/02/1999	DH17DL3	1,250,000
40	20035395	Đào Thị Quế	Hương	10/09/2002	DH20DD	5,440,000
41	20035698	Lê Thị	Hương	10/09/2002	DH20KS1	2,040,000
42	18034015	Nguyễn Thị Xuân	Hường	24/08/1999	DH18LH	1,774,800



STT	Mã sinh viên	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Học phí HK2
43	19033663	Nguyễn Công	Hữu	25/12/1997	DH19KS2	9,080,000
44	19034051	Ngô Quang	Huy	29/09/2001	DH19DL1	11,120,000
45	19034151	Nguyễn Ngọc Diệu	Huyền	27/02/2001	DH19KS2	14,520,000
46	20034921	Nguyễn Quốc	Huyn	14/05/2001	DH20DL1	9,080,000
47	18033356	Nguyễn	Huỳnh	27/06/2000	DH18LH	3,915,000
48	17032749	Lê Hoàng	Khang	31/12/1996	DH17DL3	1,250,000
49	19034593	Nguyễn Duy	Khang	06/09/2001	DH19KS1	10,495,000
50	19033691	Nguyễn Duy	Khanh	16/07/2001	DH19DL1	13,325,000
51	19034360	Phạm Đình Minh	Khánh	01/09/2001	DH19DL1	11,120,000
52	20034855	Nguyễn Quốc	Khánh	04/11/2001	DH20QK	4,540,000
53	20035258	Trần Quốc	Khôi	15/11/2002	DH20QK	4,540,000
54	19034240	Lê Thị Huyền	Khuyên	05/04/2001	DH20QU	7,150,000
55	18033250	Phạm Tuấn	Kiệt	24/09/2000	DH18KS	9,410,000
56	19033791	Phan Thị Xuân	Kiều	02/08/2001	DH19KS2	11,910,000
57	20035609	Nguyễn Kỳ	Lân	25/03/2000	DH20QU	8,915,000
58	19034675	Võ Thị	Lênh	03/02/2001	DH19DL1	7,205,000
59	19034433	Trần Thanh	Lịch	21/04/2001	DH19KS1	7,040,000
60	20035249	Hoàng Duy	Linh	19/05/2002	DH20DL1	9,080,000
61	19034243	Nguyễn Thanh	Long	14/10/2000	DH20KS2	4,375,000
62	18033022	Võ Minh	Luân	17/05/2000	DH18KS	2,040,000
63	19034271	Đào Thị Khánh	Ly	09/02/2001	DH19KS1	1,875,000
64	19033882	Huỳnh Thị Diễm	Mi	27/05/2001	DH19DL1	12,370,000
65	19033765	Võ Thị Trà	My	04/10/2001	DH19DL1	12,370,000
66	20035033	Nguyễn Trà	My	23/10/2002	DH20DL1	12,370,000
67	17032681	Nguyễn Cao	Nam	12/10/1999	DH17DL3	5,000,000
68	18033706	Nguyễn Phương	Nam	24/10/2000	DH18DL2	3,235,000
69	19033719	Huỳnh Quốc	Nam	29/10/2001	DH19DL1	12,370,000
70	20035480	Nguyễn Phương	Nam	13/06/2002	DH20QK	9,705,000
71	18032889	Lê Thị Kim	Ngân	09/10/2000	DH18KS	2,040,000
72	19034142	Nguyễn Thị Kim	Ngân	31/01/2001	DH19DL1	11,120,000
73	19034327	Văn Thị	Ngân	27/10/2001	DH19KS1	12,370,000
74	20035475	Phan Gia	Ngân	16/11/2002	DH20LH	5,710,000
75	20035007	Hoàng Trung	Nguyên	03/02/2002	DH20DL1	5,165,000
76	20035328	Nguyễn	Nhạc	01/02/2002	DH20KS1	3,125,000
77	19034439	Nguyễn Minh	Nhật	11/10/2000	DH20QU	2,040,000
78	17031246	Lê Thị Trúc	Nhi	21/10/1999	DH17DL1	3,290,000
79	19034359	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Nhi	13/06/2001	DH19DL1	11,120,000
80	19033923	Nguyễn Yên	Nhi	14/10/2001	DH19KS2	1,875,000
81	20035049	Phan Thị Yên	Nhi	29/04/2002	DH20QK	8,915,000
82	20035409	Đào Ngọc Thảo	Nhi	14/03/2002	DH20QK	4,540,000
83	20035228	Nguyễn Thị Tuyết	Như	01/12/2002	DH20KS2	6,415,000
84	20035594	Đinh Nguyễn Quỳnh	Như	08/11/2002	DH20LH	3,125,000
85	18032828	Nguyễn Thị	Nhung	14/07/2000	DH18KS	9,870,000
86	18033253	Lê Đình Trần	Phú	18/02/2000	DH18KS	2,040,000
87	20034972	Huỳnh Ngọc Thiên	Phú	30/06/2001	DH20DD	10,550,000
88	20035643	Trà Xuân	Phú	11/11/2002	DH20DL2	9,190,000
89	18034071	Dương Thị Ngọc	Phước	07/01/2000	DH18KS	7,830,000
90	20035682	Nguyễn Thị Mai	Phương	21/09/2002	DH20DL2	5,900,000
91	20035429	Trần Minh	Phương	22/01/2000	DH20KS2	3,125,000

STT	Mã sinh viên	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Học phí HK2
92	20035080	Ngô Bích	Phượng	21/11/2002	DH20QK	4,080,000
93	16031482	Võ Thị Kim	Phượng	11/12/1996	DH16DL3	3,125,000
94	19034702	Ngô Xuân	Quảng	04/01/2001	DH19DL1	11,120,000
95	19034094	Ngô Xuân	Quốc	06/06/1999	DH19DL1	1,875,000
96	18033227	Võ Thị Thúy	Quyên	05/05/2000	DH18KS	6,985,000
97	19033983	My Thị Kim	Quyên	16/08/2001	DH19KS2	9,245,000
98	20030018	Đinh Hữu	Quyên	13/12/1996	DH20KS1	2,040,000
99	17032597	Nguyễn Võ Tấn	Sang	07/07/1999	DH17DL3	3,125,000
100	20034916	Trương Văn Nhật	Sang	09/11/2002	DH20LH	10,165,000
101	16031107	Nguyễn Văn	Sáng	22/01/1998	DH16DL1	2,040,000
102	19034238	Nguyễn Thanh Tuyết	Sương	09/02/2000	DH19DL1	12,370,000
103	19034116	Ngô Thị Thanh	Sương	08/04/2001	DH19DQ	9,815,000
104	18033785	Nguyễn Trí	Tài	31/05/2000	DH18DL2	5,165,000
105	20035404	Nguyễn Hữu	Tâm	14/04/2002	DH20KS1	5,000,000
106	18033770	Nguyễn Đình	Tân	27/04/2000	DH18DL2	1,250,000
107	18033285	Huỳnh Văn	Thái	25/09/2000	DH18LH	1,480,000
108	17031290	Trần Đăng Minh	Thắng	15/12/1999	DH17DL1	4,790,000
109	19034808	Nguyễn Đức	Thắng	16/06/1998	DH19DL1	7,370,000
110	20035633	Lê Viết	Thắng	27/01/2002	DH20KS1	10,440,000
111	18033669	Lê Thị Hồng	Thanh	29/02/2000	DH18DL2	1,875,000
112	18033686	Võ Hoàng	Thanh	15/05/1999	DH18LH	1,875,000
113	19030019	Võ Thị Phương	Thanh	28/04/2000	DH19KS2	9,080,000
114	19034690	Đào Phương	Thảo	17/02/2001	DH19KS1	14,245,000
115	20035959	Nguyễn Thị Thi	Thảo	01/10/2001	DH20QK	7,150,000
116	20034927	Trần Minh	Thiên	18/09/2000	DH20KS2	8,455,000
117	19034012	Nguyễn Minh	Thông	14/10/2001	DH19KS1	14,245,000
118	19033965	Nguyễn Trần Anh	Thư	22/02/2001	DH19KS2	3,400,000
119	18033100	Lê Ngọc Thủy	Tiên	01/02/2000	DH18DL1	3,290,000
120	20035756	Phạm Nguyễn Ánh	Tiên	16/06/2001	DH20DL2	10,330,000
121	19034665	Nguyễn Ngọc Trường	Tiến	14/08/2000	DH19DQ	9,025,000
122	19034179	Lê Thị Ngọc	Tiên	09/11/2001	DH19DL1	11,120,000
123	19033780	Nguyễn Trung	Tín	17/05/2000	DH19KS2	10,955,000
124	19033862	Trần Đắc	Tín	02/05/2001	DH19LH	2,040,000
125	19034251	Nguyễn Tài	Toàn	05/12/2001	DH19DQ	2,040,000
126	19033732	Nguyễn Xuân	Toàn	30/10/2001	DH19KS1	14,245,000
127	19034306	Nguyễn Lê Bảo	Trâm	19/04/2001	DH19DL1	11,120,000
128	19034419	Lê Hồng Bảo	Trâm	17/02/2001	DH19KS2	12,370,000
129	19034856	Dương Đoàn Ngọc	Trân	20/11/2000	DH19DL1	3,125,000
130	19034607	Nguyễn Ngọc Bảo	Trân	20/11/2001	DH19KS1	12,370,000
131	18033782	Võ Thị Thùy	Trang	05/11/2000	DH18KS	7,830,000
132	20035759	Đào Thùy	Trang	26/08/1995	DH20LH	6,875,000
133	18033721	Trần Phương	Triều	23/06/2000	DH18KS	2,040,000
134	19034005	Lê Thị Mỹ	Trình	25/06/2001	DH19DL1	12,370,000
135	19034679	Võ Thị Tuyết	Trình	21/02/2001	DH19DQ	11,855,000
136	19033984	Đinh Thị Thảo	Trình	04/01/2001	DH19KS2	11,745,000
137	19033789	Võ Huỳnh Bảo	Trọng	09/09/2001	DH19DL1	11,065,000
138	19034622	Phạm Ngọc Phi	Trường	07/12/2000	DH20QU	10,110,000
139	18033717	Nguyễn Thị Hương	Tú	30/08/2000	DH18KS	4,080,000
140	19034072	Vũ Anh	Tú	22/08/2000	DH19DL1	14,410,000

STT	Mã sinh viên	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Học phí HK2
141	20035152	Nguyễn Thị Thanh	Tú	31/08/2002	DH20QK	10,165,000
142	19034254	Trần Văn	Tuấn	12/06/2001	DH19KS1	14,245,000
143	19034760	Nguyễn Hoàng	Tuấn	04/07/2001	DH19KS2	1,360,000
144	20035807	Nguyễn Duy Ngọc	Tuấn	02/01/2001	DH20LH	8,915,000
145	19034564	Vũ Thị	Tươi	20/10/2001	DH19DQ	11,855,000
146	18033817	Trương Phúc	Tường	21/06/2000	DH18DL2	1,875,000
147	19034120	Lê Thị Bích	Tuyền	10/12/2001	DH19KS2	13,270,000
148	18033881	Bùi Mai Hương	Uyên	29/08/1999	DH18KS	2,040,000
149	20035183	Trần Ngọc Tú	Uyên	02/10/2002	DH20DL2	9,870,000
150	20034862	Phan Thị Mỹ	Uyên	10/05/2002	DH20KS2	11,580,000
151	18033526	Nguyễn Thiên Thảo	Vân	24/06/2000	DH18DL2	6,985,000
152	18033729	Lâm Trí	Vĩ	21/04/2000	DH18KS	7,205,000
153	19034606	Nguyễn Thảo	Vinh	06/04/2000	DH19DL1	20,035,000
154	19033798	Đào Đình	Vũ	07/07/2001	DH19DL1	11,120,000
155	16031036	Nguyễn Khanh Ái	Vy	11/02/1998	DH17DL3	3,235,000
156	18033017	Vũ Ngọc Quỳnh	Vy	16/01/2000	DH18DL1	7,205,000
157	19034210	Nguyễn Thị Tường	Vy	13/07/2001	DH19DL1	12,370,000
158	19034252	Đặng Quỳnh Thảo	Vy	25/08/2001	DH19DL1	10,330,000
159	19034385	Đào Thị Phương	Vy	18/10/2001	DH19DL1	10,495,000
160	19034588	Bùi Thị Tú	Vy	04/05/2001	DH19DQ	11,855,000
161	19034007	Trần Nguyễn Khánh	Vy	02/11/2000	DH19KS1	2,040,000
162	19033909	Huỳnh Thúy Tường	Vy	16/09/2001	DH19KS2	3,290,000
163	19034115	Phan Hoàng Nhật	Vy	28/08/2001	DH19KS2	1,250,000
164	20034936	Ngô Thị Tường	Vy	04/10/2002	DH20DL2	7,040,000
165	20035472	Đinh Thị Thảo	Vy	08/02/2002	DH20KS1	6,580,000
166	20035483	Trần Phương	Yên	16/07/2002	DH20DL2	9,080,000
167	18033108	Trần Thị Hoàng	Yến	10/07/2000	DH18KS	2,040,000

Danh sách này có 167 sinh viên

